TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST
Ngày 13-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tâm Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đào Thị Thu Vân;

ông Nguyễn Văn Trí.

- Thư ký phiên tòa: ông Hồ Nhựt Huy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Quốc H, sinh ngày 11/12/2000; nơi sinh: huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp M, xã L, tỉnh An Giang;

Nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh Tr và bà Nguyễn Kim L; chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 18/7/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng, chấp hành xong vào ngày 17/11/2024; bị tạm giam từ ngày 26/4/2025 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Minh Đ, sinh ngày 07/6/2007; nơi cư trú: ấp Mỹ Quý, xã L, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/4/2025, tại khu vực thuộc khóm M, thị trấn M (nay là xã L), tỉnh An Giang, Lê Quốc H đang điều khiển xe mô tô biển số 67L1-039.81 có biểu hiện về tội phạm ma túy. Qua kiểm tra, Công an thị trấn M phát hiện trong túi quần của H ở phía trước bên trái có 01 bao thuốc lá hiệu HERO, bên trong có đoạn ống hút màu trắng, 02 đầu hàn kín chứa chất rắn. H

khai nhận là ma túy, được người tên Th (không rõ họ tên, địa chỉ) mua giùm cho H với giá 300.000 đồng để sử dụng. Công an thị trấn M lập biên bản quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống hút màu trắng, 01 đầu cắt nhọn, hàn kín 02 đầu, bên trong có hứa chất rắn; 01 bao thuốc lá hiệu Hero; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05 màu xanh; 01 xe mô mô tô biển số 67L1-039.81.

Quá trình điều tra, H khai nhận vào khoảng 09 giời 30 phút ngày 26/4/2025, H có ý định sử dụng ma túy, mượn xe mô tô biển số 67L1-039.81 của em ruột Lê Minh Đ, điều khiển xe đến khu vực Cửa hàng xăng dầu Petrolimex số 42, xã M (nay là xã L), tỉnh An Giang gặp Th nhờ mua ma túy cho H với giá 300.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, Th giao cho H nhận 01 đoạn ống hút màu trắng, 02 đầu hàn kín bên trong có ma túy cất vào bao thuốc lá hiệu Hero.

Theo kết luận giám định số 608/KL-KTHS ngày 30/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu M gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1613g.

Theo kết luận giám định số 608/KL-KTHS ngày 30/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định: nước tiểu của Lê Quốc H, mẫu M gửi đến giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

Theo kết luận giám định số 545/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định: xe mô tô biển số 67L1-039.81; trước và sau giám định: số khung "WG110-ZX-0055294", số máy "HD1P50FMHY0126681".

Phiếu trả lời xác minh về phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 18/5/2025 của Công an thị trấn M (nay là Công an xã L): Xe mô tô biển số 67L1-039.81 do Nguyễn Thị T là chủ sở hữu. Đồng thời, biên bản xác minh ngày 08/8/2025 do Ban nhân dân ấp Đ, xã C, tỉnh An Giang cung cấp thông tin xác định không có người tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 cư trú tại ấp Đ, xã C, tỉnh An Giang. Biên bản xác minh ngày 08/8/2025 do Công an xã C thông tin không có sự việc mất trộm hoặc chiếm đoạt tài sản liên quan xe mô tô biển số 67L1-039.81.

Cáo trạng số 04/CT-VKSKV11 ngày 15/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang truy tố bị cáo: Lê Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có lời khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và người liên quan có lời khai như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã công bố, bị cáo H có 02 tiền sự là đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nên có nhân thân xấu; có tình tiết giảm nhẹ: "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; Chất ma túy là vật cấm tàng trữ và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy; Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05, màu xanh của bị cáo H không có liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H; Chiếc xe mô tô biển số 67L1-039.81 do Lê Minh Đ quản lý và không có lỗi trong việc bị cáo H làm phương tiện đi nhận ma túy về tàng trữ nên cần trả lại cho Lê Minh Đ.

Bị cáo không tranh luận nhưng có lời nói sau cùng: xin xử mức án phù hợp hành vi của bị cáo để bị cáo sớm về gia đình, làm lại con người mới, bị cáo biết hối cải về việc mình đã làm sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/4/2025, tại thị trấn M, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (nay là xã L, tỉnh An Giang), bị cáo Lê Quốc H đã có hành vi cất giấu 01 gói thuốc, bên trong có đoạn ống hút màu trắng, 02 đầu hàn kín chứa chất rắn, kết quả giám định là chất ma tuý có khối lượng 0,1613gam, loại: Methamphetamine, với mục đích của bị cáo sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

Bị cáo Lê Quốc H đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Do vậy, cần xử lý thật nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Trong vụ án này, bị cáo H muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân, bị cáo đã biết rõ sử dụng chất ma túy sẽ gây hại cho sức khỏe con người và bị pháp luật nghiêm cấm. Thời điểm phạm tội, bị cáo H có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội có liên quan ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên phải chịu hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội

Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Nhân thân của người phạm tội

Trước khi phạm tội, bị cáo H thuộc thành phần nghiện ma túy đang được chính quyền địa phương quản lý. Hơn nữa, bị cáo còn có tiền sự là khi đang trong thời gian chưa hết 02 năm sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính về cai nghiện ma túy bắt buộc mà còn phạm pháp hình sự, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật.

[6] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo H không có nghề nghiệp nên Tòa án miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1613gam được niêm phong, bên ngoài có ghi: "Niêm phong trong vụ: 608/KLKTHS ngày 30/4/2025" có chữ ký, chữ viết tên của Trần Thị Mỹ H1, Trần Minh Ch đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang là vật cấm tàng trữ và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05, màu xanh của bị cáo H không có liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H.

01 xe mô tô biển số 67L1-039.81; số khung "WG110-ZX-0055294", số máy "HD1P50FMHY0126681" do bị cáo H làm phương tiện đi nhận ma túy về tàng trữ. Quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, do Lê Minh Đ quản lý trước khi bị cáo H mượn sử dụng và không có lỗi nên cần trả lại cho Lê Minh Đ tiếp tục quản lý.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Quốc H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ khi tạm giam ngày 26/4/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: Chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1613gam được niêm phong, bên ngoài có ghi: "Niêm phong trong vụ: 608/KLKTHS ngày 30/4/2025" có chữ ký, chữ viết họ tên của Trần Thị Mỹ H1, Trần Minh Ch đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO;

Trả lại cho bị cáo Lê Quốc H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05, màu xanh đã qua sử dụng;

Trả lại cho Lê Minh Đ 01 chiếc xe mô tô biển số 67L1-039.81; số khung "WG110-ZX-0055294", số máy "HD1P50FMHY0126681" đã qua sử dụng;

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/11/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – An Giang).

3. Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lê Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan điều tra;
- Phân trại tạm giam;
- Phòng thi hành án dân sự cùng cấp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án, hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tâm Nhân